

**TỔNG CÔNG TY
THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH -
CÔNG TY CỔ PHẦN**

Số: 991/EEMC-CBTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2018



CÔNG BỐ THÔNG
V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018 Số: 16760

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tổ chức:

- Tên tổ chức: **TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH - CÔNG TY CỔ PHẦN**
- Mã chứng khoán: TBD - Sàn UPCOM
- Địa chỉ: Số 189, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội
- Điện thoại: 024 38833779; Fax: 024 38833113

2. Loại thông tin công bố: 24 h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

3. Nội dung thông tin công bố: Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018

Căn cứ theo Nghị quyết họp Hội đồng quản trị: Số 152/NQ-HĐQT ngày 19 tháng 07 năm 2018 của Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty cổ phần về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018;

Chúng tôi trân trọng thông báo Tổng Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội là đơn vị kiểm toán độc lập cung cấp dịch vụ soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm của Tổng Công ty năm 2018.

4. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty cổ phần tại đường dẫn: <http://www.eemc.com.vn>
Chúng tôi cam kết thông tin công bố trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố. *Ante*

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên,
- Website EEMC,
- Lưu VT, TH.

Tài liệu đính kèm:

- NQ số 152/NQ-HĐQT
- NQ 661/NQ-EEMC

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Vũ Cường



Hà Nội, ngày 19 tháng 07 năm 2018

Số: 152 /NQ-HĐQT

NGHỊ QUYẾT

Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH – CÔNG TY CỔ PHẦN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2014;

Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty cổ phần;

Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 về việc Giao cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 19/7/2018;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua việc lựa chọn đơn vị thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2018 của Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh như sau:

- Tên đơn vị: Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội - Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 0302361789-001 do Phòng đăng ký Kinh doanh – Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/12/2012, được Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

Điều 2: Giao cho Tổng giám đốc Tổng Công ty triển khai việc ký hợp đồng với Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm, soát xét báo cáo tài chính bán niên của Tổng Công ty theo đúng quy định.

Điều 3: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các đơn vị có liên quan trong Tổng Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- Các TV HĐQT;
- Ban Tổng giám đốc;
- BKS; KTT;
- Ban TCKT;
- Lưu Vthư, BTH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Tiêu

01322
NG
IG TY
BỊ Đ
IG AN
TY CỔ PH
ANH - T

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/2018/RSMHN-HDKT

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2018

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN
(Về việc: Kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính 2018)

- Căn cứ Bộ luật Dân sự của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;
- Căn cứ luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 16/6/2005;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29/3/2011 của Quốc hội về kiểm toán độc lập;
- Căn cứ nghị định 17/2012/NĐ-CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;
- Theo thỏa thuận giữa **TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH – CÔNG TY CỔ PHẦN** và **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM - CHI NHÁNH HÀ NỘI** về việc cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018.

Hợp đồng này được lập giữa:

BÊN A: TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH – CÔNG TY CỔ PHẦN

Người đại diện:	Ông Nguyễn Vũ Cường
Chức vụ:	Tổng Giám đốc
Điện thoại:	024 3881 3779
Fax:	024 3883 3113
Địa chỉ giao dịch:	Số 198, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, Hà Nội
Địa chỉ trên ĐKKD:	Số 198, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, Hà Nội
Mã số thuế:	01 001 01 322

BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM – CHI NHÁNH HÀ NỘI

Người đại diện:	Ông Nguyễn Thành Lâm
Chức vụ:	Giám đốc
Địa chỉ giao dịch:	Tầng 7, Tòa nhà Lotus, số 2 phố Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
Địa chỉ đăng ký kinh doanh:	Tầng 7, Tòa nhà Lotus, số 2 phố Duy Tân, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại:	024 3795.5353
Fax:	024 3795.5252
Tài khoản VND:	5311466
Tại:	Ngân hàng TNHH Một thành viên ANZ (Việt Nam) Trụ sở chính 52 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Mã số thuế	030 236 1789 - 001

Sau khi thỏa thuận, hai bên nhất trí ký hợp đồng gồm các điều khoản sau:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

Bên A giao cho Bên B thực hiện dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính (bao gồm một đợt soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm và Kiểm toán Báo cáo tài chính cả năm 2018) cho Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty Cổ phần cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018 phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS).

Các đơn vị trong Tổng Công ty bao gồm Công ty và các công ty con như sau:

- Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty Cổ phần;
- Công ty TNHH MTV Thiết bị Lưới điện;
- Công ty TNHH MTV Thiết kế và Chế tạo Thiết bị điện.

ĐIỀU 2: LUẬT ĐỊNH VÀ CHUẨN MỰC

Bên B sẽ thực hiện kiểm toán phù hợp với các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Bên B sẽ lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán nhằm đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng các Báo cáo tài chính của Bên A không có sai sót trọng yếu do sai sót hoặc gian lận. Vì vậy, cuộc kiểm toán được tiến hành theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam được thiết lập để đạt được sự đảm bảo hợp lý, nhưng không tuyệt đối rằng: các Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu. Cuộc kiểm toán không nhằm phát hiện các sai sót và gian lận không mang tính trọng yếu đối với Báo cáo tài chính của Bên A.

Cuộc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra trên cơ sở chọn mẫu các bằng chứng liên quan đến các số liệu được trình bày trên Báo cáo tài chính, đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính kế toán trọng yếu của Ban Giám đốc cũng như đánh giá tổng quát tính đúng đắn của việc trình bày các thông tin trên Báo cáo tài chính.

Cuộc kiểm toán bao gồm việc tìm hiểu về tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ để lập kế hoạch kiểm toán cũng như xác định tính chất, thời gian và phạm vi các thủ tục kiểm toán sẽ được thực hiện. Tuy nhiên, cuộc kiểm toán không nhằm cung cấp sự đảm bảo cũng như báo cáo về hệ thống kiểm soát nội bộ.

Mục tiêu của cuộc kiểm toán là đưa ra ý kiến về tính trung thực và hợp lý của Báo cáo tài chính được trình bày theo các nguyên tắc kế toán chung được chấp nhận, trên tất cả các khía cạnh trọng yếu. Việc đưa ra ý kiến kiểm toán, cũng như việc trình bày ý kiến bằng văn bản của Bên B sẽ phụ thuộc vào tình hình thực tế tại ngày Bên B lập Báo cáo kiểm toán. Nếu vì bất kỳ lý do nào mà Bên B không thể hoàn thành cuộc kiểm toán hoặc không thể đưa ra ý kiến kiểm toán, Bên B có thể từ chối đưa ra ý kiến hoặc từ chối phát hành Báo cáo kiểm toán. Nếu Bên B không thể hoàn thành cuộc kiểm toán hoặc nếu Báo cáo kiểm toán cần được sửa đổi, các lý do sửa đổi sẽ được trao đổi với Ban Giám đốc Bên A.

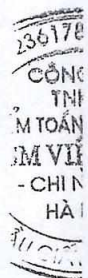
ĐIỀU 3: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

Trách nhiệm của Bên A

Việc lập Báo cáo tài chính thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Bên A. Theo đó, Ban Giám đốc Bên A có trách nhiệm, (1) thiết lập và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hữu hiệu, (2) đảm bảo rằng Bên A đã tuân thủ các quy định hiện hành đối với mọi hoạt động của mình, bao gồm việc lưu giữ và quản lý các chứng từ, sổ kế toán, Báo cáo tài chính và các tài liệu có liên quan một cách an toàn, bí mật theo đúng quy định của Nhà nước, (3) phản ánh các nghiệp vụ phát sinh một cách đúng đắn vào sổ sách kế toán, (4) điều chỉnh Báo cáo tài chính trong trường hợp có sai sót trọng yếu, (5) thực hiện các ước tính kế toán phù hợp, (6) bảo vệ an toàn cho các tài sản, (7) đánh giá tổng quát tính đúng đắn của Báo cáo tài chính phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, (8) đảm bảo cung cấp kịp thời các thông tin cần thiết có liên quan đến báo cáo tài chính của Công ty cho Bên B, (9) Ban Giám đốc và Ban Quản trị của Bên A (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào "Thư giải trình của Ban Giám đốc và Ban Quản trị", (10) bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với Bên B trong quá trình kiểm toán.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của Bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của Bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác (nếu có) cho Bên B theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng này.



Trách nhiệm của Bên B

Bên B sẽ có trách nhiệm trong việc: (1) tuân thủ các chuẩn mực kiểm toán hiện hành (đã nêu tại Điều 2), (2) lập và thông báo cho Bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, (3) thực hiện cuộc kiểm toán theo kế hoạch và theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu; và (4) cử các kiểm toán viên có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

Bên B sẽ đưa ra các yêu cầu cụ thể đối với Bên A về các thông tin trình bày trên Báo cáo tài chính. Để thực hiện thủ tục kiểm toán, Bên B sẽ yêu cầu các nhà quản lý Bên A cung cấp Thư giải trình của Ban Giám đốc cho Bên B nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc Bên A trong việc lập Báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của các sai sót mà không được điều chỉnh trên Báo cáo tài chính do Bên B tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến kỳ hoạt động trước là không trọng yếu đối với tổng thể Báo cáo tài chính. Bên B cũng sẽ yêu cầu các nhà quản lý Bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho Bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo các chuẩn mực kiểm toán chung được thừa nhận, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc Bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để Bên B đưa ra ý kiến của mình về Báo cáo tài chính của Bên A.

Cam kết của Bên B trong việc thực hiện các dịch vụ nêu trên không bao gồm bất kỳ việc phát hành hoặc tái phát hành tài liệu nào thay mặt Bên A. Mọi yêu cầu của Bên A để tái phát hành Báo cáo kiểm toán hoặc tham khảo các thông tin liên quan trong các thư chào hàng, các tài liệu hoặc việc phổ biến trên hệ thống thông tin điện tử sẽ được xem xét trên cơ sở tình hình thực tế tại thời điểm yêu cầu. Phí dịch vụ đưa ra trong Hợp đồng này không bao gồm bất kỳ dịch vụ nào liên quan tới những yêu cầu trên. Phí của các dịch vụ này (cũng như phạm vi của chúng) sẽ do hai bên thỏa thuận và sẽ được trình bày trong một hợp đồng khác hoặc bằng một thỏa thuận riêng.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, Bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà Bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của Bên A. Tuy nhiên, Bên B sẽ thông báo tới Bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà Bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

ĐIỀU 4: BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Sau khi kết thúc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A:

Giai đoạn soát xét bán niên:

- 05 bộ Báo cáo soát xét bán niên riêng bằng tiếng Việt được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam;
- 02 Biên bản soát xét bán niên tại từng công ty con làm cơ sở cho việc hợp nhất báo cáo soát xét của Bên A bằng tiếng Việt lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam;
- 05 bộ Báo cáo soát xét bán niên hợp nhất bán niên bằng tiếng Việt được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Giai đoạn kiểm toán cuối năm:

- 05 bộ Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán năm 2018 bằng tiếng Việt được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam;
- 02 Biên bản kiểm toán tại từng công ty con làm cơ sở cho việc hợp nhất báo cáo tài chính của Bên A năm 2018 bằng tiếng Việt lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam;
- 05 bộ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2018 bằng tiếng Việt được lập phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam; và 05 bộ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán bằng tiếng Anh được dịch từ Báo cáo tiếng Việt.

007-C
TY
TƯ VẤN
C/NAD
ÁNH
ỘI
P. HA

0
C
THI
Đ
C
C
NG

Trong trường hợp Bên A dự định phát hành báo cáo kiểm toán của Bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Giám đốc Bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của Bên B bằng văn bản.

ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Phí dịch vụ

Tổng số phí dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 là **600.000.000 VND**
(Bằng chữ: Sáu trăm triệu đồng chẵn)

Phí dịch vụ trên chưa bao gồm 10% thuế GTGT.

2. Phương thức thanh toán

- Thanh toán 50% mức phí kiểm toán sau khi ký hợp đồng;
- Thanh toán 50% còn lại sau khi bàn giao báo cáo kiểm toán.

Bên B sẽ phát hành hoá đơn thuế GTGT cho Bên A khi Bên A thanh toán toàn bộ giá trị hợp đồng cho Bên B.

ĐIỀU 6: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn trở ngại, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được giải quyết theo Bộ luật Dân sự nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế do hai bên bổ nhiệm.

ĐIỀU 7: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành 04 bản tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên và tự động được thanh lý sau khi Bên A và Bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.

Đại diện Bên A
TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH
CÔNG TY CỔ PHẦN



Đại diện Bên B
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM
VIỆT NAM - CHI NHÁNH HÀ NỘI



Số: 661 /NQ-EEMC

Hà Nội, ngày 26 tháng 5 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014-QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014;

- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty cổ phần;

- Căn cứ Biên bản Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2018 Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh - Công ty cổ phần ngày 26/5/2018;

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH - CÔNG TY CỔ PHẦN
QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Đại hội thống nhất thông qua nội dung các báo cáo:

1. Báo cáo của HĐQT, TGD trình Đại hội về thực hiện chỉ tiêu SXKD; Kết quả giám sát năm 2017; Báo cáo về thực hiện chỉ tiêu đầu tư – XDCB năm 2017:

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (đ)	Thực hiện (đ)	Tỷ lệ (%)
1	Giá trị doanh thu	2.386.000.000.000	2.509.898.409.802	105,19
2	Lợi nhuận trước thuế	135.000.000.000	139.437.303.788	103,29
3	Lợi nhuận sau thuế	108.000.000.000	105.184.469.168	97,39
4	Vốn chủ sở hữu	380.000.000.000	395.409.819.168	104,06
5	Giá trị đầu tư XDCB	192.745.000.000	95.506.000.000	49,55
6	Cổ tức bằng tiền (%)	12,5	12,5	100,00

3. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017 đã được kiểm toán với các số liệu chính, như sau:

Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
Tổng Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.509.898.409.802
Tổng chi phí	2.370.461.106.014
Tổng Lợi nhuận thực hiện trước thuế	139.437.303.788
Thuế TNDN phải nộp	34.252.834.620
Tổng Lợi nhuận sau thuế TNDN 2017 (*)	105.184.469.168

(*) Diễn giải:

Tổng Lợi nhuận sau thuế, trong đó:	105.184.469.168
-Lợi nhuận sau thuế Cơ quan Tổng Công ty	98.069.201.144
-Lợi nhuận sau thuế của Công ty TNHH MTV Thiết bị lưới điện - EEMC	5.127.696.744
-Lợi nhuận sau thuế của Công ty TNHH MTV Thiết kế và chế tạo thiết bị điện - EEMC	1.987.571.280

Điều 2: Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (đ)
1	Lợi nhuận sau thuế được phân phối	105.184.469.168
	Trong đó:	
	- LNST của Cơ quan Tổng Công ty	98.069.201.144
	- LNST của Công ty TNHH MTV Thiết bị Lưới điện-EEMC	5.127.696.744
	- LNST của Công ty TNHH MTV Thiết kế và Chế tạo TBD-EEMC	1.987.571.280
2	Phân phối lợi nhuận	105.184.469.168
	Cổ tức (12,5% vốn điều lệ theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2017)	35.237.561.250
	Quỹ đầu tư phát triển (30% LN được phân phối)	31.555.340.750
	Quỹ Khen thưởng, phúc lợi	37.891.567.168
	Quỹ Ban Quản lý điều hành TCT	500.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế để lại chưa phân phối	0

Điều 3: Thông qua các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD, đầu tư XDCB; Thù lao Hội đồng trị, Ban kiểm soát năm 2018:

ST T	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2018 (đ)
1	Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh	
	- Tổng Doanh thu	2.488.000.000.000
	- Lợi nhuận trước thuế TNDN	140.000.000.000
	- Lợi nhuận sau thuế TNDN	112.000.000.000
	- Chi trả cổ tức bằng tiền (%)	12,5
2	Đầu tư Xây dựng cơ bản	115.321.000.000
3	Kinh phí Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	
	- Thù lao HĐQT và BKS	1.716.000.000.000

Điều 4: Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế Quản trị Tổng Công ty.

- Sửa đổi bổ sung Điều lệ các điểm, khoản, điều sau: điểm d khoản 1 Điều 1; khoản 3 Điều 2; khoản 1 Điều 5; điểm 1 khoản 2 Điều 14; điểm a khoản 2 Điều 17;

10132
TỔNG
CÔNG TY
THIẾT BỊ
LƯỚI ĐIỆN
CÔNG AN
CÔNG TY CỔ
ĐẠI ANH

122
Y
HIỆN
H
AN
HÀ

khoản 4, Điều 21; Điều 22; khoản 2 Điều 24; Điều 29; Điều 31; Cụm từ “Cán bộ quản lý” thay bằng “Người điều hành Tổng Công ty”.

- Quy chế Quản trị Tổng công ty.

Điều 5: Thông qua Báo cáo lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2017: thực hiện đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

Điều 6: Thông qua miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS:

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Trần Văn Quang - Chủ tịch HĐQT EEMC có đơn xin từ nhiệm.

- Miễn nhiệm thành viên BKS đối với bà Trần Thị Việt Hà - thành viên BKS kiêm nhiệm, Chuyên viên Ban Quản lý đầu tư vốn EVN có đơn xin từ nhiệm.

- 02 thành viên HĐQT được bầu vào HĐQT EEMC:

+ Ông Lê Văn Diễm - Phó Tổng GD EEMC, Số CMND: 012089282, ngày cấp 07/04/2012, nơi cấp: CA TP Hà Nội.

+ Ông Nguyễn Trọng Tiểu, CCCD số 001059011594 do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 11/4/2018.

- Bầu 01 thành viên BKS: bà Nguyễn Thị Huyền Nga - CCCD số 001178008790 do Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 26/4/2016 đã trúng cử.

Điều 7: Thông qua Báo cáo của BKS với các nội dung báo cáo trình trước Đại hội.

Điều 8: Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty sau đại hội sẽ lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của EEMC trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật sau Đại hội.

Điều 9: Đại hội thống nhất giao Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội thông qua.

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 26/5/2018.

Thành viên Hội đồng quản trị, Thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành có trách nhiệm chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Tổng Công ty. *Am*

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BTGD;
- HĐTV EVN;
- Ban Quản lý vốn EVN;
- CBTT (UBCK NN, HNX);
- Website EEMC;
- Lưu VThư, TH.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TOA**



Trần Văn Quang